

Bản án số: 128/2023/HS-PT
Ngày 30 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hưng

Các Thẩm phán : Ông Thái Văn Chân

Ông Phạm Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Nguyễn Thành Năng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 220/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đặng Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Bị cáo kháng cáo: Đặng Văn N, sinh năm 1966, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ C, ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Kim G (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ là Phan Thị Tuyết N1, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2022, gia đình Đặng Văn N và gia đình bà Lê Thị M xảy ra tranh chấp ranh đất vườn tọa lạc tại tổ C, ấp M, xã M, thành phố L và đang được Ủy ban nhân dân xã M giải quyết. Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 06/10/2022, N cầm cây rựa dài 1,8m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài 1,36m, lưỡi bằng kim loại dài 0,44m cùng với Đặng Quốc T (con của N) đi ra phần đất đang tranh chấp với gia đình bà M chặt những cây chuối thì Lê Thị Thanh N2 (em của bà M) đến hỏi T, N tại sao chặt những cây chuối của gia đình bà N2 trồng dẫn đến cự cãi, đánh nhau. N2 cầm nón bảo hiểm đánh T nhưng không trúng thì bị T dùng tay câu cổ và đánh vào đầu N2, còn N cầm cây rựa đứng phía sau T. Thấy vậy, bà M từ trong nhà cầm đoạn gỗ dài khoảng 01m chạy ra thì bị N cầm cây rựa chém trúng cẳng tay trái và ngón cái bàn tay phải gây thương tích. Ngày 06/10/2022, bà M và N2 đến Bệnh viện Đ1 điều trị đến các ngày 07/10 đến ngày 11/10/2022 thì N2, M ra viện và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 01 cây rựa dài 1,8m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài 1,36m, lưỡi bằng kim loại dài 0,44m.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 638/22/TgT ngày 18 tháng 11 năm 2022, Công văn số 18A/Tlo-TTPY ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Lê Thị M, sinh năm 1976, ghi nhận dấu hiệu chính qua giám định như sau: Sẹo mặt sau liền đốt 1 – 2 ngón I bàn tay phải, kích thước (1,8 x 0,1)cm, sẹo phẳng, bờ sắc gọn: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; Sẹo mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (0,8 x 0,2)cm, sẹo lồi, bờ sắc gọn, hai góc nhọn: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%, hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; Xây xát để lại sẹo mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước (08 x 0,3)cm: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%, hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; Xây xát dạng thẳng mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái, để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước (08 x 0,1)cm: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%, hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; Sẹo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (04 x 0,4)cm, hướng nằm hơi xiên, sẹo hơi lõm, màu hồng, bờ sắc gọn: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%, hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn N 06 tháng tù, thời hạn tù tính ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường, xử lý vật

chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/8/2023, bị cáo Đặng Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả; bị cáo đã thấy được hành vi sai trái và trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thể lao động, chăm sóc gia đình.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo có nội dung rõ ràng, nộp trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Về nội dung: bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm mô tả, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội cố ý gây thương tích được Bộ luật hình sự quy định. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, các tình tiết về nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm đánh giá và quyết định cho bị cáo được hưởng, qua diễn biến phiên tòa hôm nay còn cho thấy bị cáo đã nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật, tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo cung cấp các tài liệu xác định bị cáo được Nhà nước ghi nhận công lao trong công cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc và thực hiện nghĩa vụ quốc tế; đây là những tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm áp dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt; căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và mục đích phòng ngừa chung.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn N khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm mô tả; thừa nhận vào ngày

06/10/2022, bị cáo N đã dùng rựa, làm hung khí nguy hiểm chém trúng tay bà Lê Thị M1, gây thương tích 08%. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có thể lao động nuôi sống gia đình.

Lời khai nhận này phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đã xem xét, đánh giá toàn diện về vụ án, quyết định tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đã đánh giá và quyết định cho bị cáo hưởng tình tiết “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại”, tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tình tiết bị cáo đã thực hiện nghĩa vụ quân sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội, qua đó bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nộp đủ tiền bồi thường thiệt hại theo quyết định của bản án sơ thẩm đã thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo; ngoài ra, trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo còn nộp bổ sung giấy chứng nhận bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang và Huân chương chiến công hạng ba. Đây là những tình tiết mới và chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

Bị cáo bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” với nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng và ngoài lần phạm tội này, người phạm tội luôn chấp hành đúng các chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội để cải tạo mà quyết định cho bị cáo tự cải tạo, rèn luyện dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng trừng phạt, răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và mục đích phòng ngừa chung.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét đến và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, điểm i, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày 30/10/2023.

Giao bị cáo Đặng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đặng Văn N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị M số tiền 12.965.000 đồng (đã nộp xong) và bà Lê Thị M được nhận 12.965.000 đồng theo biên lai thu số 0001597 ngày 08/8/2023 và số 0001686 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây rựa dài 1,8m, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài 1,36m, lưỡi bằng kim loại dài 0,44m, đã qua sử dụng (Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên;
- Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Long Xuyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu (văn phòng, hồ sơ).

**TM. HỘI HỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Hưng